**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A1**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A1 | Hoàng Bảo An | 14/08/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 2 | 8A1 | Đặng Ngọc Quỳnh Anh | 28/08/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A1 | |
| 3 | 8A1 | Vũ Thị Quỳnh Anh | 05/03/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 4 | 8A1 | Trịnh Nguyễn Minh Cường | 11/04/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 5 | 8A1 | Vũ Tùng Dương | 04/06/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 6 | 8A1 | Trương Minh Đức | 28/12/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A1 | |
| 7 | 8A1 | Hoàng Thị Trà Giang | 05/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 8 | 8A1 | Lê Trà Giang | 19/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 9 | 8A1 | Nguyễn Phạm Gia Hào | 27/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 10 | 8A1 | Trần Trung Hào | 20/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A1 | |
| 11 | 8A1 | Lê Xuân Hoàng | 27/06/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A1 | |
| 12 | 8A1 | Phan Lê Hoàng | 06/01/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 13 | 8A1 | Biện Lê Khánh Hưng | 23/08/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 14 | 8A1 | Đỗ Khánh Linh | 29/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 15 | 8A1 | Giáp Hà Phương Linh | 10/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 16 | 8A1 | Nguyễn Phương Mai | 13/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 17 | 8A1 | Đường Ánh Nhật | 04/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 18 | 8A1 | Ngô Lê Gia Phát | 20/04/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 19 | 8A1 | Nguyễn Đoàn Bảo Phúc | 28/12/2011 | Nam | Tốt | Khá | 7A1 | |
| 20 | 8A1 | Nguyễn Trần Diễm Quỳnh | 11/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 21 | 8A1 | Phạm Trần Gia Thảo | 21/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 22 | 8A1 | Nguyễn Minh Thắng | 08/04/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 23 | 8A1 | Phan Tôn Đức Thắng | 25/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 24 | 8A1 | Ngô Lê Phước Thịnh | 20/04/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 25 | 8A1 | Trần Đình Phúc Thịnh | 18/04/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 26 | 8A1 | Ngô Hoàng Thông | 22/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 27 | 8A1 | Trần Thị Phương Thúy | 18/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 28 | 8A1 | Nguyễn Thị Bích Trâm | 19/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 29 | 8A1 | Lê Thái Tường Vân | 29/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A1 | |
| 30 | | | | | | | | |
| 31 | | | | | | | | |
| 32 | | | | | | | | |
| 33 | | | | | | | | |
| 34 | | | | | | | | |
| 35 | | | | | | | | |
| 36 | | | | | | | | |
| 37 | | | | | | | | |
| 38 | | | | | | | | |
| 39 | | | | | | | | |
| 40 | | | | | | | | |
| 41 | | | | | | | | |
| 42 | | | | | | | | |
| 43 | | | | | | | | |
| 44 | | | | | | | | |
| 45 | | | | | | | | |
| 46 | | | | | | | | |
| 47 | | | | | | | | |
| 48 | | | | | | | | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A2**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A2 | Nguyễn Thị Vân Anh | 08/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 2 | 8A2 | Nguyễn Thị Ngọc Ánh | 11/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 3 | 8A2 | Đặng Hoàng Bách | 01/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 4 | 8A2 | Nguyễn Thị Ngọc Châu | 26/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 5 | 8A2 | Phan Thành Danh | 24/06/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 6 | 8A2 | Nguyễn Thị Kim Dung | 12/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 7 | 8A2 | Hoàng Nguyên Dũng | 13/01/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 8 | 8A2 | Nguyễn Bảo Duy | 14/11/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 9 | 8A2 | Trương Thị Thùy Duyên | 03/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 10 | 8A2 | Nguyễn Hồng Giang | 12/01/2009 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 11 | 8A2 | Lê Quang Hào | 02/01/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A14 | |
| 12 | 8A2 | Lê Huy Hoàng | 17/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 13 | 8A2 | Nguyễn Gia Huy | 17/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 14 | 8A2 | Nguyễn Phước Hưng | 06/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 15 | 8A2 | Lê Nguyễn Anh Khôi | 23/12/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 16 | 8A2 | Nguyễn Thị Hồng Lam | 24/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 17 | 8A2 | Nguyễn Lê Phương Linh | 01/03/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 18 | 8A2 | Trần Thị Khánh Linh | 09/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 19 | 8A2 | Nguyễn Văn Long | 13/11/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A8 | |
| 20 | 8A2 | Cao Đỗ Minh Mạnh | 22/10/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 21 | 8A2 | Đinh Tiến Minh | 09/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 22 | 8A2 | Phạm Hoàng Nam | 06/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 23 | 8A2 | Nguyễn Thị Quỳnh Nga | 17/05/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 24 | 8A2 | Nguyễn Trần Thanh Ngân | 30/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 25 | 8A2 | Cao Như Ngọc | 03/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 26 | 8A2 | Nguyễn Gia Phát | 19/04/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 27 | 8A2 | Trương Tấn Phong | 08/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 28 | 8A2 | Võ Thị Kim Phượng | 05/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 29 | 8A2 | Nguyễn Thị Minh Tâm | 29/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 30 | 8A2 | Trần Phú Trường Thanh | 14/12/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 31 | 8A2 | Phạm Văn Thành | 26/01/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 32 | 8A2 | Trần Hữu Thiện | 24/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 33 | 8A2 | Nguyễn Hoài Thương | 07/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 34 | 8A2 | Nguyễn Thanh Tiền | 18/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 35 | 8A2 | Phạm Huỳnh Tiến | 30/05/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 36 | 8A2 | Châu Mũi Trâm | 25/03/2010 | Nữ | Chưa Đạt | Đạt | 8A9 | |
| 37 | 8A2 | Hoàng Anh Tuấn | 06/10/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 38 | 8A2 | Nguyễn Thị Hải Uyên | 30/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 39 | 8A2 | Nguyễn Thị Thanh Vân | 17/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 40 | 8A2 | Châu Nguyễn Hồng Vy | 20/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 41 | 8A2 | Phan Nguyễn Kiều Vy | 26/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 42 | 8A2 | Ngô Lê Thảo Vy | 12/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 43 | 8A2 | Vũ Thị Như Ý | 23/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 44 | 8A2 | Hà Phương Vy | 25/03/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 45 | 8A2 | Nguyễn Thị Ngọc Thảo | 17/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 46 | 8A2 | Đoàn Hạo Thiên | 21/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 47 | 8A2 | Nguyễn Quang Minh | 19/9/2011 | Nam | | | | |
| 48 | 8A2 | Lê Nguyễn Duyên Anh | 01/9/2011 | Nữ | | | | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A3**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A3 | Nguyễn Lâm Tùng Anh | 03/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 2 | 8A3 | Phan Ngọc Ánh | 08/05/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 3 | 8A3 | Thái Thị Ngọc Ánh | 27/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 4 | 8A3 | Nguyễn Chí Bảo | 22/12/2009 | Nam | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 5 | 8A3 | Đoàn Dương Nhật Cường | 23/11/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 6 | 8A3 | Nguyễn Thanh Danh | 29/06/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 7 | 8A3 | Vũ Thị Ngọc Diệp | 07/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 8 | 8A3 | Huỳnh Thị Mỹ Duyên | 12/11/2011 | Nữ | Đạt | Khá | 7A10 | |
| 9 | 8A3 | Hồ Bá Trường Giang | 15/08/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 10 | 8A3 | Lê Hương Giang | 18/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 11 | 8A3 | Nguyễn Ngọc Gia Hân | 08/02/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 12 | 8A3 | Trần Văn Hiếu | 03/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 13 | 8A3 | Nguyễn Gia Khang | 18/08/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 14 | 8A3 | Nguyễn Hoàng Khang | 27/06/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 15 | 8A3 | Phạm Ngọc Khánh | 11/01/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 16 | 8A3 | Trần Hoàng Bảo Long | 07/11/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 17 | 8A3 | Nguyễn Anh Khoa | 21/05/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 18 | 8A3 | Phạm Khánh | 21/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 19 | 8A3 | Lâm Hoàng Khánh Linh | 22/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 20 | 8A3 | Nguyễn Hoàng Phi Long | 04/09/2010 | Nam | Đạt | Khá | 7A14 | |
| 21 | 8A3 | Lê Phúc Minh | 04/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 22 | 8A3 | Nguyễn Thị Tường Nghi | 07/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 23 | 8A3 | Nguyễn Lê Kiều My | 05/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 24 | 8A3 | Huỳnh Tấn Ngọc | 29/10/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 25 | 8A3 | Lê Yến Ngọc | 02/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 26 | 8A3 | Vũ Kim Ngọc | 14/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 27 | 8A3 | Nguyễn Ngọc Huỳnh Như | 15/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 28 | 8A3 | Lư Kiều Oanh | 20/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 29 | 8A3 | Nguyễn Duy Phước | 06/03/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 30 | 8A3 | Nguyễn Hoàng Hồng Phượng | 30/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 31 | 8A3 | Nguyễn Thị Thảo Quyên | 30/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 32 | 8A3 | Nguyễn Anh Quyền | 25/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 33 | 8A3 | Nguyễn Chí Tài | 18/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 34 | 8A3 | Vũ Thành Tâm | 25/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 35 | 8A3 | Nguyễn Trí Thiện | 06/07/2009 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A5 | |
| 36 | 8A3 | Hồng Ngọc Minh Thư | 01/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 37 | 8A3 | Nguyễn Thị Thủy Tiên | 12/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 38 | 8A3 | Nguyễn Thị Ái Thy | 07/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 39 | 8A3 | Nguyễn Huỳnh Minh Tiến | 30/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 40 | 8A3 | Võ Trọng Tiến | 23/08/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 41 | 8A3 | Huỳnh Thanh Trà | 21/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 42 | 8A3 | Hồ Kim Bảo Trang | 07/08/2009 | Nữ | Chưa Đạt | Khá | 8A2 | |
| 43 | 8A3 | Trần Thị Huyền Trang | 12/01/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 44 | 8A3 | Nguyễn Nhật Vy | 07/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 45 | 8A3 | Nguyễn Tường Vy | 19/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 46 | 8A3 | Phạm Ngọc Vy | 17/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 47 | 8A3 | Lê Minh Hoàng | 10/12/2011 | Nam | | | | |
| 48 | 8A3 | Lê Thị Hồng Anh | 9/10/2011 | Nữ | | | | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A4**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A4 | Lê Ngọc Minh Anh | 20/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 2 | 8A4 | Nguyễn Đình Tuấn Anh | 09/12/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 3 | 8A4 | Nguyễn Hồng Anh | 21/09/2010 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A7 | |
| 4 | 8A4 | Trương Hoàng Mỹ Anh | 27/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 5 | 8A4 | Nguyễn Phạm Ngọc Bích | 18/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 6 | 8A4 | Đặng Văn Thành Đạt | 27/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 7 | 8A4 | Ngô Thành Đạt | 03/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 8 | 8A4 | Phạm Thị Minh Giang | 05/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 9 | 8A4 | Nguyễn Ngọc Mỹ Hạnh | 24/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 10 | 8A4 | Bùi Đức Hoàng | 26/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 11 | 8A4 | Võ Thanh Hoàng | 08/05/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 12 | 8A4 | Cao Xuân Huy | 17/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 13 | 8A4 | Lê Ngọc Ánh Huyền | 11/08/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 14 | 8A4 | Trần Hoàng Khang | 09/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 15 | 8A4 | Võ Đoàn Đăng Khoa | 26/02/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 16 | 8A4 | Nguyễn Hữu Khánh | 15/10/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 17 | 8A4 | Lê Phương Linh | 20/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 18 | 8A4 | Trần Phương Linh | 02/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 19 | 8A4 | Nguyễn Đức Mạnh | 07/05/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A7 | |
| 20 | 8A4 | Nguyễn Hoàng Đức Mạnh | 13/10/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A11 | |
| 21 | 8A4 | Nguyễn Thảo My | 12/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 22 | 8A4 | Nguyễn Bảo Nam | 30/06/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 23 | 8A4 | Đào Ngọc Kim Ngân | 20/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 24 | 8A4 | Ngô Như Bảo Ngọc | 05/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 25 | 8A4 | Nguyễn Thị Lê Na | 18/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 26 | 8A4 | Nguyễn Bá Nhân | 04/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 27 | 8A4 | Hồ Thị Yến Nhi | 26/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 28 | 8A4 | Kiều Ngọc Xuân Nhi | 16/03/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 29 | 8A4 | Nguyễn Trần Phương Nhi | 06/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 30 | 8A4 | Lê Thị Tuyết Nhung | 12/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 31 | 8A4 | Nguyễn Hồng Phát | 03/07/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 32 | 8A4 | Trần Vũ Phong | 09/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 33 | 8A4 | Trần Thiện Đông Quân | 27/08/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A3 | |
| 34 | 8A4 | Vũ Mậu Nhật Tân | 28/05/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 35 | 8A4 | Bùi Hồ Hoàng Thiên | 08/11/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 36 | 8A4 | Nguyễn Chí Thiện | 18/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 37 | 8A4 | Phạm Thị Thu Thủy | 02/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 38 | 8A4 | Nguyễn Phan Khánh Thy | 30/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 39 | 8A4 | Trương Khánh Thy | 11/08/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 40 | 8A4 | Nguyễn Đức Toàn | 04/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 41 | 8A4 | Nguyễn Thị Thùy Trang | 18/11/2010 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 42 | 8A4 | Phạm Thị Thùy Trang | 20/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 43 | 8A4 | Lê Thanh Trúc | 27/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 44 | 8A4 | Nguyễn Ngọc Thúy Vy | 13/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 45 | 8A4 | Võ Hoàng Khánh Vy | 30/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 46 | 8A4 | Võ Thị Kiều Vy | 04/03/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 47 | 8A4 | Bùi Hồ Hoài Thương | 3/7/2011 | Nữ | | | | |
| 48 | 8A4 | Huỳnh Nguyễn Thảo Vy | 1/4/2011 | Nữ | | | | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A5**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A5 | Cao Tứ An | 24/10/2008 | Nam | Đạt | Khá | 7A10 | |
| 2 | 8A5 | Phạm Nữ Hoàng Minh Anh | 15/03/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 3 | 8A5 | Trần Quỳnh Anh | 23/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 4 | 8A5 | Trần Thị Ngọc Anh | 13/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 5 | 8A5 | Nguyễn Gia Bảo | 11/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 6 | 8A5 | Nguyễn Tuấn Đạt | 23/10/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 7 | 8A5 | Trần Tiến Đạt | 25/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 8 | 8A5 | Lê Anh Đức | 19/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 9 | 8A5 | Danh Trần Gia Hân | 02/11/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 10 | 8A5 | Huỳnh Võ Ngọc Hân | 26/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 11 | 8A5 | Lê Trần Thanh Hiền | 22/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 12 | 8A5 | Trịnh Văn Hiếu | 20/10/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 13 | 8A5 | Đỗ Quốc Huy | 05/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 14 | 8A5 | Nguyễn Thị Ngọc Huyền | 02/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 15 | 8A5 | Đỗ Minh Khang | 10/02/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A7 | |
| 16 | 8A5 | Nguyễn Tuấn Kiệt | 12/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 17 | 8A5 | Trương Đắc Long | 25/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 18 | 8A5 | Quách Thiên Mẫn | 10/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 19 | 8A5 | Huỳnh Kiều My | 02/11/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 20 | 8A5 | Hoàng Xuân Hải Nam | 08/07/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 21 | 8A5 | Lê Phạm Quốc Nam | 21/11/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 22 | 8A5 | Lại Thị Bảo Ngọc | 11/08/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 23 | 8A5 | Nguyễn Ngọc Kim Ngân | 10/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 24 | 8A5 | Lưu Như Ngọc | 12/08/2011 | Nữ | Đạt | Khá | 7A8 | |
| 25 | 8A5 | Phan Thảo Nguyên | 11/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 26 | 8A5 | Nguyễn Bùi Tuệ Nhi | 24/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 27 | 8A5 | Nguyễn Thị Quỳnh Như | 07/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 28 | 8A5 | Trần Gia Phong | 10/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 29 | 8A5 | Phạm Tấn Phúc | 05/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A14 | |
| 30 | 8A5 | Trịnh Hữu Phước | 09/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 31 | 8A5 | Đinh Như Quỳnh | 28/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 32 | 8A5 | Vũ Xuân Quỳnh | 11/01/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 33 | 8A5 | Mai Thanh Tân | 13/10/2010 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A6 | |
| 34 | 8A5 | Nguyễn Hoàng Thái | 24/05/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 35 | 8A5 | Phạm Cao Thiện | 22/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 36 | 8A5 | Nguyễn Thị Thanh Thuý | 05/03/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 37 | 8A5 | Nguyễn Hoài Thương | 10/05/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 38 | 8A5 | Nguyễn Thị Bích Trâm | 12/08/2010 | Nữ | Đạt | Khá | 7A10 | |
| 39 | 8A5 | Phạm Quỳnh Trâm | 25/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 40 | 8A5 | Ngô Thuỷ Trúc | 04/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 41 | 8A5 | Võ Hữu Quang Tùng | 24/12/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A12 | |
| 42 | 8A5 | Nguyễn Hoàng Vũ | 22/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 43 | 8A5 | Trịnh Long Vũ | 01/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 44 | 8A5 | Cao Hoàng Khánh Vy | 22/03/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 45 | 8A5 | Tăng Thị Tường Vy | 28/04/2010 | Nữ | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 46 | 8A5 | Trần Hà Vy | 21/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 47 | 8A5 | Lê Hoàng Nam | 2/1/2011 | Nam | | | | |
| 48 | 8A5 | Lê Việt Ánh | 30/8/2011 | Nữ | | | | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A6**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A6 | Lê Hoàng Hải An | 14/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 2 | 8A6 | Lê Thị Kim Anh | 14/01/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 3 | 8A6 | Trần Thị Kim Anh | 16/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 4 | 8A6 | Huỳnh Nguyễn Gia Bảo | 28/12/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 5 | 8A6 | Lê Ngọc Bảo Châu | 02/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 6 | 8A6 | Nguyễn Cảnh Cường | 05/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 7 | 8A6 | Nguyễn Thái Dương | 20/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 8 | 8A6 | Bùi Đình Anh Đức | 03/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 9 | 8A6 | Vương Anh Đức | 05/07/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 10 | 8A6 | Huỳnh Trịnh Hiếu Hạnh | 15/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 11 | 8A6 | Phan Bảo Hân | 10/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 12 | 8A6 | Lê Thiện Giang | 16/06/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 13 | 8A6 | Trương Văn Huy | 11/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 14 | 8A6 | Nguyễn Hồ Trọng Khang | 17/06/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 15 | 8A6 | Nguyễn Tuấn Hoàng Long | 20/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 16 | 8A6 | Lê Tiến Mạnh | 23/12/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 17 | 8A6 | Đồng Anh Khoa | 30/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 18 | 8A6 | Nguyễn Văn Minh | 10/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 19 | 8A6 | Trần Thị Nguyên My | 24/08/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 20 | 8A6 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Nga | 03/11/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 21 | 8A6 | Nguyễn Hoàng Phương Ngân | 27/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 22 | 8A6 | Đặng Hoàng Bảo Ngọc | 18/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 23 | 8A6 | Vũ Thị Bảo Nga | 15/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 24 | 8A6 | Vi Thị Ánh Ngọc | 29/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 25 | 8A6 | Đỗ Ngọc Yến Nhi | 23/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 26 | 8A6 | Phạm Ngọc Yến Nhi | 28/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 27 | 8A6 | Nguyễn Ngọc Yến Như | 12/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 28 | 8A6 | Nguyễn Tấn Phát | 23/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 29 | 8A6 | Phạm Tấn Phát | 17/12/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 30 | 8A6 | Dương Tiến Thành | 17/07/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A14 | |
| 31 | 8A6 | Huỳnh Phước Thành | 10/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 32 | 8A6 | Nguyễn Đăng Thành | 15/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 33 | 8A2 | Nguyễn Hoàng Kiều Ân | 28/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 34 | 8A6 | Trần Văn Thiện | 12/10/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 35 | 8A6 | Nguyễn Ngọc Anh Thư | 05/01/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 36 | 8A6 | Trần Hoài Thương | 22/11/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 37 | 8A6 | Trần Thủy Tiên | 16/05/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 38 | 8A6 | Lê Thị Phương Trang | 26/03/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 39 | 8A6 | Huỳnh Mai Bảo Trân | 13/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 40 | 8A6 | Lê Thiện Tuấn | 19/08/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 41 | 8A6 | Mai Nguyễn Quốc Trọng | 23/01/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A9 | |
| 42 | 8A6 | Nguyễn Thanh Trúc | 02/01/2010 | Nữ | Đạt | Khá | 7A2 | |
| 43 | 8A6 | Quách Ngọc Anh Tú | 26/05/2010 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A3 | |
| 44 | 8A6 | Vũ Thị Tường Vy | 28/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 45 | 8A6 | Trần Thị Kim Yến | 26/12/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 46 | 8A6 | Lý Hàm Y | 24/4/2011 | Nữ | | | | |
| 47 | 8A6 | Chu Thị Như Quỳnh | 14/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 48 | 8A6 | Nguyễn Ngọc Đức Thanh | 22/08/2011 | | | | | BCM |
| 49 | 8A6 | Hoàng Duy Bình | 23/07/2011 | | | | | BCM |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A7**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A7 | Diêm Tuấn Anh | 01/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 2 | 8A7 | Đỗ Đặng Trâm Anh | 10/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 3 | 8A7 | Lê Ngọc Ánh | 03/10/2010 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 4 | 8A7 | Vũ Gia Bảo | 06/08/2009 | Nam | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 5 | 8A7 | Trịnh Phan Ngọc Diệp | 23/01/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 6 | 8A7 | Phan Phan Chí Dĩnh | 23/06/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 7 | 8A7 | Thạch Võ Hoàng Duy | 21/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 8 | 8A7 | Lê Phạm Ánh Dương | 02/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 9 | 8A7 | Trần Tiến Đạt | 06/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 10 | 8A7 | Diệp Hải Đăng | 18/07/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 11 | 8A7 | Nguyễn Phúc Anh Đức | 28/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 12 | 8A7 | Hồ Nguyễn Khánh Hà | 18/05/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 13 | 8A7 | Lê Đức Hòa | 16/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 14 | 8A7 | Nguyễn Gia Khánh Huy | 29/01/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A8 | |
| 15 | 8A7 | Phan Ngọc Nguyên Khánh | 09/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 16 | 8A7 | Trần Hà Quốc Kiệt | 18/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 17 | 8A7 | Trần Thành Lộc | 19/01/2010 | Nam | Đạt | Khá | 7A10 | |
| 18 | 8A7 | Lê Thị Tuyết Mai | 16/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 19 | 8A7 | Đào Nguyễn Nhật Minh | 25/04/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 20 | 8A7 | Phạm Nhật Mỹ | 06/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 21 | 8A7 | Đỗ Hải Nam | 13/04/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 22 | 8A7 | Phạm Quốc Kỳ Nam | 13/06/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 23 | 8A7 | Thái Kim Ngân | 27/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 24 | 8A7 | Nguyễn Trí Nghĩa | 26/09/2010 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A9 | |
| 25 | 8A7 | Huỳnh Nguyễn Ánh Ngọc | 26/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 26 | 8A7 | Trương Thị Hồng Ngọc | 08/02/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 27 | 8A7 | Ung Bảo Ngọc | 29/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 28 | 8A7 | Nguyễn Ngọc Yến Nhi | 20/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 29 | 8A7 | Nguyễn Gia Phúc | 09/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 30 | 8A7 | Phạm Xuân Phúc | 17/01/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 31 | 8A7 | Phạm Vũ Phương | 15/08/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 32 | 8A7 | Phạm Như Quỳnh | 04/02/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 33 | 8A7 | Trương Tấn Sang | 12/10/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 34 | 8A7 | Trần Thị Thanh Thảo | 18/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A14 | |
| 35 | 8A7 | Đoàn An Thi | 12/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 36 | 8A7 | Hoàng Minh Thiết | 02/02/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A5 | |
| 37 | 8A7 | Nguyễn Anh Thư | 20/02/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 38 | 8A7 | Nguyễn Tường Anh Thư | 05/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 39 | 8A7 | Nguyễn Ngọc Kiều Tiên | 18/10/2010 | Nữ | Chưa Đạt | Khá | 8A5 | |
| 40 | 8A7 | Trương Thủy Tiên | 14/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 41 | 8A7 | Lê Quang Trí | 09/01/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 42 | 8A7 | Phạm Khiết Văn | 12/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 43 | 8A7 | Bùi Thảo Vi | 04/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 44 | 8A7 | Hà Tường Vi | 08/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 45 | 8A7 | Mã Phương Vy | 10/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 46 | 8A7 | Phạm Bùi Khánh Linh | 01/01/2011 | Nữ | | | | |
| 47 | 8A7 | Trần Quang Bảo | 21/08/2011 | | | | | BCM |
| 48 | 8A7 | Hoàng Đức Gia Bảo | 01/06/2011 | | | | | BCM |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A8**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A8 | Nguyễn Hoài An | 14/09/2010 | Nam | Đạt | Khá | 7A13 | |
| 2 | 8A8 | Nguyễn Hoàng Bảo Anh | 22/11/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 3 | 8A8 | Nguyễn Ngọc Phương Anh | 26/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 4 | 8A8 | Nguyễn Thị Kim Anh | 22/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 5 | 8A8 | Nguyễn Đặng Bình | 18/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 6 | 8A8 | Thái Hữu Bình | 24/11/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 7 | 8A8 | Trần Hồ Mai Chi | 30/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 8 | 8A8 | Lê Thanh Chúc | 11/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 9 | 8A8 | Trần Tiến Đạt | 19/12/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 10 | 8A8 | Hoàng Văn Tâm Đoan | 02/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 11 | 8A8 | Phan Ngọc Hân | 24/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 12 | 8A8 | Phạm Minh Hiếu | 22/06/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 13 | 8A8 | Trần Quang Huy | 08/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 14 | 8A8 | Đậu Xuân Khánh Hưng | 02/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 15 | 8A8 | Phạm Khắc Gia Hưng | 28/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 16 | 8A8 | Lê Văn Khánh | 24/11/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 17 | 8A8 | Lê Vũ Khang | 03/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 18 | 8A8 | Nguyễn Thị Thùy Linh | 11/01/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 19 | 8A8 | Đinh Công Lộc | 13/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 20 | 8A8 | Lê Tấn Lực | 08/02/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 21 | 8A8 | Nguyễn Cẩm Ly | 27/12/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 22 | 8A8 | Hoàng An Na | 13/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 23 | 8A8 | Nguyễn Ngọc Bảo Ngân | 07/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 24 | 8A8 | Đặng Mỹ Ngọc | 22/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 25 | 8A8 | Phạm Khánh Ngọc | 20/08/2010 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 26 | 8A8 | Huỳnh Trọng Nhân | 16/12/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 27 | 8A8 | Nguyễn Thanh Nhật | 20/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 28 | 8A8 | Nguyễn Thanh Ngân | 10/03/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 29 | 8A8 | Lê Thị Hân Nhi | 26/05/2010 | Nữ | Chưa Đạt | Khá | 8A8 | |
| 30 | 8A8 | Nguyễn Phan Hà Nhi | 30/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 31 | 8A8 | Hoàng Quỳnh Như | 04/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 32 | 8A8 | Nguyễn Thị Nữ | 21/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 33 | 8A8 | Châu Nhuận Phát | 10/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 34 | 8A8 | Nguyễn Trần Duy Phúc | 11/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 35 | 8A8 | Bùi Mai Phương | 11/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 36 | 8A8 | Nguyễn Văn Trịnh Quốc | 02/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 37 | 8A8 | Phan Thành Tâm | 29/04/2010 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A5 | |
| 38 | 8A8 | Lê Thị Bích Thảo | 25/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 39 | 8A8 | Phạm Thị Hồng Thắm | 24/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 40 | 8A8 | Nguyễn Ngọc Mai Thy | 29/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 41 | 8A8 | Hồ Thị Thủy Tiên | 20/03/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 42 | 8A8 | Lê Thị Thanh Trúc | 14/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 43 | 8A8 | Huỳnh Phạm Ngọc Trường | 10/06/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 44 | 8A8 | Nguyễn Thị Khánh Vy | 06/11/2010 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 45 | 8A8 | Đàm Nghĩa Sơn | 21/01/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 46 | 8A8 | Lê Khánh Duy | 05/3/2011 | Nam | | | | |
| 47 | 8A8 | Nguyễn Cao Tùng Lâm | 05/06/2011 | | | | | BCM |
| 48 | 8A8 | Nguyễn Tài Đức | 25/11/2011 | | | | | BCM |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A9**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A9 | Hoàng Nguyên An | 06/11/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A2 | |
| 2 | 8A9 | Nguyễn Quốc An | 18/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 3 | 8A9 | Trần Bình An | 02/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 4 | 8A9 | Lê Nguyễn Quỳnh Anh | 17/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 5 | 8A9 | Phạm Hoàng Gia Bảo | 13/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 6 | 8A9 | Lê Văn Mạnh Cường | 14/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 7 | 8A9 | Nguyễn Ngọc Diệp | 01/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 8 | 8A9 | Hồ Xuân Đạt | 15/07/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 9 | 8A9 | Nguyễn Thành Đạt | 14/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 10 | 8A9 | Nguyễn Gia Hào | 12/05/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 11 | 8A9 | Nguyễn Nhật Hảo | 03/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 12 | 8A9 | Trần Lê Gia Hân | 29/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 13 | 8A9 | Vũ Ngọc Hân | 06/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 14 | 8A9 | Nguyễn Hoàng Hiếu | 15/10/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 15 | 8A9 | Trần Văn Quang Huy | 18/12/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 16 | 8A9 | Lê Ngọc Thúy Huỳnh | 24/11/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 17 | 8A9 | Trần Nguyễn Bảo Khang | 12/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 18 | 8A9 | Võ Quốc Kiệt | 18/02/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 19 | 8A9 | Mai Ngọc Lan | 16/08/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 20 | 8A9 | Nguyễn Trần Khánh Lâm | 26/06/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 21 | 8A9 | Phạm Trần Hương Linh | 20/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 22 | 8A9 | Nguyễn Thành Long | 02/05/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 23 | 8A9 | Lê Phước Minh | 01/11/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 24 | 8A9 | Võ Ngọc Kim Nga | 13/01/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 25 | 8A9 | Danh Hữu Nghĩa | 08/05/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 26 | 8A9 | Hoàng Lê Khánh Ngọc | 22/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 27 | 8A9 | Lê Tuấn Ngọc | 20/11/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A2 | |
| 28 | 8A9 | Nguyễn Bảo Ngọc | 27/08/2010 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 29 | 8A9 | Võ Hoàng Minh Nhật | 05/10/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 30 | 8A9 | Bùi Nguyễn Thảo Nhi | 01/06/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 31 | 8A9 | Nguyễn Hà Phương | 20/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 32 | 8A9 | Phùng Mạnh Quân | 29/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 33 | 8A9 | Lý Bảo Quyên | 08/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 34 | 8A9 | Đặng Ngọc Đức Tài | 08/12/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 35 | 8A9 | Trương Nhật Minh Tân | 23/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 36 | 8A9 | Lâm Phương Thảo | 13/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 37 | 8A9 | Hoàng Thị Hoài Thương | 04/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 38 | 8A9 | Bùi Văn Minh Tiến | 29/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 39 | 8A9 | Hoàng Phương Trà | 26/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 40 | 8A9 | Đoàn Ngọc Kiều Trang | 14/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 41 | 8A9 | Phạm Thị Huyền Trang | 01/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 42 | 8A9 | Phạm Ánh Tuyết | 14/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 43 | 8A9 | Nguyễn Khải Văn | 24/09/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 44 | 8A9 | Cao Thiên Tường Vi | 23/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 45 | 8A9 | Nguyễn Trần Thảo Vy | 20/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 46 | 8A9 | Phạm Nguyễn Gia Hân | 6/7/2011 | Nữ | | | | |
| 47 | 8A9 | Trần Tín Hữu | 22/04/2011 | | | | | BCM |
| 48 | 8A9 | Trần Anh Quân | 21/10/2011 | | | | | BCM |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A10**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A10 | Hoàng Lê Phương An | 14/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 2 | 8A10 | Đoàn Vương Quốc Anh | 07/02/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 3 | 8A10 | Lê Tuấn Anh | 05/12/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 4 | 8A10 | Lê Thị Ngọc Ánh | 14/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 5 | 8A10 | Đặng Xuân Châu | 28/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 6 | 8A10 | Cao Diệp Chi | 26/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 7 | 8A10 | Nguyễn Ngọc Diệp | 31/05/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 8 | 8A10 | Nguyễn Công Duy | 12/04/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 9 | 8A10 | Lê Phương Thùy Dương | 09/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 10 | 8A10 | Trần Lê Thành Đạt | 13/04/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 11 | 8A10 | Trịnh Thành Đạt | 25/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 12 | 8A10 | Nguyễn Hải Đăng | 22/07/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 13 | 8A10 | Nguyễn Ngọc Hiếu | 18/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 14 | 8A10 | Phan Trung Hiếu | 23/11/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 15 | 8A10 | Trần Đình Hoàng | 06/02/2009 | Nam | Đạt | Khá | 7A12 | |
| 16 | 8A10 | Lê Bá Huy | 22/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 17 | 8A10 | Nguyễn Hoàng Khang | 03/11/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 18 | 8A10 | Nguyễn Diệu Linh | 11/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 19 | 8A10 | La Thành Long | 11/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 20 | 8A10 | Trần Phương Mai | 29/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 21 | 8A10 | Dương Đức Mạnh | 21/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 22 | 8A10 | Võ Thị Tuyết Ngân | 01/01/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 23 | 8A10 | Đinh Văn Nghĩa | 14/10/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 24 | 8A10 | Đinh Nguyễn Bảo Ngọc | 25/06/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 25 | 8A10 | Lê Quang Nhật | 13/08/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 26 | 8A10 | Nguyễn Võ Yến Nhi | 02/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 27 | 8A10 | Nguyễn Vũ Yến Nhi | 31/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 28 | 8A10 | Nguyễn Quỳnh Như | 26/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 29 | 8A10 | Nguyễn Ngọc Phát | 10/05/2010 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 30 | 8A10 | Trần Văn Phát | 10/05/2009 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A11 | |
| 31 | 8A10 | Lê Xuân Quang | 19/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 32 | 8A10 | Lê Như Quỳnh | 18/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 33 | 8A10 | Nguyễn Minh Tân | 04/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 34 | 8A10 | Vũ Chí Thành | 25/08/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 35 | 8A10 | Võ Khương Thịnh | 16/05/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 36 | 8A10 | Bùi Lê Ánh Thư | 12/08/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 37 | 8A10 | Lê Thị Anh Thư | 08/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 38 | 8A10 | Trần Nguyễn Minh Thư | 04/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 39 | 8A10 | Cao Nguyễn Khánh Trang | 09/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 40 | 8A10 | Tống Thị Diệu Trang | 25/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 41 | 8A10 | Cao Nguyễn Khánh Trâm | 09/06/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 42 | 8A10 | Lê Ngọc Thùy Trâm | 02/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 43 | 8A10 | Trương Nguyễn Bích Trâm | 14/06/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 44 | 8A10 | Nguyễn Tuấn Tú | 16/11/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 45 | 8A10 | Chu Đình Tùng | 23/06/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 46 | 8A10 | Mai Nguyễn Quỳnh Vy | 10/11/2010 | Nữ | Chưa Đạt | Khá | 8A8 | |
| 47 | 8A10 | Nguyễn Thị Hà Vy | 17/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 48 | 8A10 | Nguyễn Chí Dũng | 03/02/2011 | | | | | |
| 49 | 8A10 | Võ Tấn Nghiệp | 07/04/2011 | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A11**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A11 | Lâm Gia An | 09/06/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 2 | 8A11 | Cao Lê Tuấn Anh | 16/10/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 3 | 8A11 | Nguyễn Vân Anh | 05/02/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 4 | 8A11 | Hà Thái Bình | 21/11/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 5 | 8A11 | Vũ Minh Châu | 13/02/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 6 | 8A11 | Phạm Kim Xuân Dung | 17/10/2007 | Nữ | Chưa Đạt | Khá | 8A7 | |
| 7 | 8A11 | Nguyễn Đăng Vĩnh Đan | 30/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 8 | 8A11 | Lê Minh Đạt | 30/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 9 | 8A11 | Nguyễn Kim Hân | 21/08/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 10 | 8A11 | Phan Bảo Hân | 27/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 11 | 8A11 | Nguyễn Đinh Huy Hoàng | 12/04/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A11 | |
| 12 | 8A11 | Nguyễn Nam Hoàng | 20/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 13 | 8A11 | Khổng Minh Khang | 10/07/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 14 | 8A11 | Đinh Anh Duy Khánh | 14/06/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 15 | 8A11 | Đinh Viết Trung Kiên | 22/01/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A7 | |
| 16 | 8A11 | Nguyễn Thị Thùy Linh | 13/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 17 | 8A11 | Vũ Hà Gia Linh | 22/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 18 | 8A11 | Nguyễn Thị Xuân Mai | 22/02/2010 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 19 | 8A11 | Phạm Thiên Minh | 03/01/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 20 | 8A11 | Lê Thị Hồng Ngọc | 05/03/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 21 | 8A11 | Nguyễn Hoàng Thảo Ngọc | 20/10/2010 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 22 | 8A11 | Phạm Trần Thành Nhân | 04/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 23 | 8A11 | Phan Thành Nhân | 12/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 24 | 8A11 | Hoàng Thị Yến Nhi | 09/12/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 25 | 8A11 | Trần Nguyễn Yến Nhi | 26/06/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 26 | 8A11 | Lê Thị Mỹ Nương | 20/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 27 | 8A11 | Nguyễn Vũ Phong | 07/10/2009 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A10 | |
| 28 | 8A11 | Nguyễn Trần Tâm Phúc | 26/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 29 | 8A11 | Phạm Thiên Phúc | 05/07/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 30 | 8A11 | Nguyễn Mai Phương | 23/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 31 | 8A11 | Trịnh Minh Quang | 20/09/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A8 | |
| 32 | 8A11 | Đỗ Văn Quốc | 19/02/2009 | Nam | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 33 | 8A11 | Nguyễn Thị Ngọc Sim | 13/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 34 | 8A11 | Nguyễn Hữu Sơn | 13/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 35 | 8A11 | Trần Lê Khánh Thy | 27/09/2011 | Nữ | Đạt | Khá | 7A11 | |
| 36 | 8A11 | Nguyễn Thùy Trang | 07/12/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 37 | 8A11 | Nguyễn Thị Ngọc Trăm | 23/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 38 | 8A11 | Đào Anh Tuấn | 25/07/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 39 | 8A11 | Đoàn Anh Tuấn | 28/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 40 | 8A11 | Nguyễn Anh Tuấn | 02/09/2010 | Nam | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 41 | 8A11 | Trần Phương Uyên | 07/01/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 42 | 8A11 | Nguyễn Xuân Vy | 08/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 43 | 8A11 | Lương Như Ý | 25/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 44 | 8A11 | Nguyễn Tiểu Yến | 11/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 45 | 8A11 | Nguyễn Bảo Ngọc | 14/8/2010 | Nữ | | | | |
| 46 | 8A11 | Quách Nam Dương | 5/3/2011 | Nam | | | | |
| 47 | 8A11 | Đoàn Hải Đăng | 2011 | | | | | |
| 48 | 8A11 | Đào Phạm Hoàng Duy | 2011 | | | | | |
| 49 | 8A11 | Trương Tuấn Bảo | 2011 | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A12**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A12 | Nguyễn Thị Quỳnh Anh | 31/08/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A6 | |
| 2 | 8A12 | Võ Ngọc Anh | 03/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 3 | 8A12 | Phạm Văn Bảo | 23/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 4 | 8A12 | Phạm Văn Gia Bảo | 27/11/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 5 | 8A12 | Phạm Thị Quỳnh Châm | 31/10/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 6 | 8A12 | Lê Ngọc Diệp | 20/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 7 | 8A12 | Trần Anh Dũng | 23/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 8 | 8A12 | Nguyễn Thị Hạnh Duyên | 31/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 9 | 8A12 | Thái Bình Dương | 06/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 10 | 8A12 | Nguyễn Thị Thu Hiền | 07/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 11 | 8A12 | Đào Huy Hoàng | 24/02/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 12 | 8A12 | Chu Quang Huy | 22/11/2010 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 13 | 8A12 | Đỗ Quốc Khánh | 07/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 14 | 8A12 | Đinh Anh Khoa | 06/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 15 | 8A12 | Hoàng Anh Khoa | 27/04/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 16 | 8A12 | Phạm Đăng Khoa | 04/09/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A11 | |
| 17 | 8A12 | Trần Hồ Thái Liên | 12/06/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 18 | 8A12 | Nguyễn Trần Gia Linh | 15/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 19 | 8A12 | Nguyễn Tuấn Minh | 07/06/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 20 | 8A12 | Vũ Thị Trà My | 15/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 21 | 8A12 | Lê Hải Nam | 20/06/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 22 | 8A12 | Phan Nhật Nam | 31/07/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 23 | 8A12 | Phạm Thị Thanh Ngân | 07/09/2010 | Nữ | Chưa Đạt | Khá | 8A7 | |
| 24 | 8A12 | Trương Hồ Thảo Ngân | 29/03/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A10 | |
| 25 | 8A12 | Lê Hoàng Bảo Ngọc | 03/03/2010 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 26 | 8A12 | Nguyễn Thị Thùy Nguyên | 05/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A2 | |
| 27 | 8A12 | Nguyễn Lê Uyên Nhi | 03/07/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 28 | 8A12 | Nguyễn Thị Yến Nhi | 10/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 29 | 8A12 | Trần Ký Oanh | 12/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 30 | 8A12 | Phóng Xuân Phát | 22/07/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A3 | |
| 31 | 8A12 | Vũ Thành Phát | 16/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 32 | 8A12 | Nguyễn Đức Quân | 15/07/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 33 | 8A12 | Nguyễn Như Quỳnh | 27/08/2010 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 34 | 8A12 | Nguyễn Tấn Tài | 08/04/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 35 | 8A12 | Huỳnh Minh Tâm | 17/10/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A10 | |
| 36 | 8A12 | Đào Thị Minh Thư | 31/08/2010 | Nữ | Đạt | Khá | 7A3 | |
| 37 | 8A12 | Phạm Ngọc Anh Thư | 17/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 38 | 8A12 | Nguyễn Thị Quỳnh Trang | 23/08/2010 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 39 | 8A12 | Nguyễn Hoàng Trọng | 05/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 40 | 8A12 | Mai Đức Anh Tuấn | 20/04/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A2 | |
| 41 | 8A12 | Lê Hoàng Khánh Vân | 22/05/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 42 | 8A12 | Lê Kiều Vy | 23/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A9 | |
| 43 | 8A12 | Nguyễn Ngọc Thảo Vy | 01/10/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 44 | 8A12 | Trần Thị Như Ý | 09/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A10 | |
| 13 | 8A12 | Đặng Quang Huy | 10/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 45 | 8A12 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | 12/1/2011 | Nữ | | | | |
| 46 | 8A12 | Bùi Ngọc Bảo Như | 9/10/2010 | Nữ | | | | |
| 47 | 8A12 | Nguyễn Hữu Huỳnh Anh | 28/6/2011 | Nữ | | | | |
| 48 | | | | | | | | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A13**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A13 | Đinh Lê Hải Anh | 26/11/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 2 | 8A13 | Trần Minh Anh | 05/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 3 | 8A13 | Phạm Thái Bảo | 03/12/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 4 | 8A13 | Trịnh Dương Băng Băng | 29/08/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 5 | 8A13 | Trần Thị Thuỳ Dung | 09/01/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 6 | 8A13 | Nguyễn Bảo Duy | 21/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 7 | 8A13 | Phan Hoàng Duy | 19/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 8 | 8A13 | Bùi Tấn Đạt | 21/09/2010 | Nam | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 9 | 8A13 | Trịnh Đông | 28/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A12 | |
| 10 | 8A13 | Nguyễn Hữu Đức | 24/08/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 11 | 8A13 | Vĩnh Thị Hà Giang | 02/08/2011 | Nữ | Đạt | Khá | 7A4 | |
| 12 | 8A13 | Nguyễn Ngọc Hà | 27/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 13 | 8A13 | Trần Nhã Hân | 27/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 14 | 8A13 | Hồ Trần Huy Hoàng | 02/01/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 15 | 8A13 | Ngô Bùi Minh Hùng | 13/07/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 16 | 8A13 | Nguyễn Sỹ Khánh Hưng | 13/07/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 17 | 8A13 | Hà Khánh Bảo Linh | 01/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A14 | |
| 18 | 8A13 | Bùi Hữu Lộc | 21/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 19 | 8A13 | Đoàn Thị Thanh Mai | 16/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A4 | |
| 20 | 8A13 | Nguyễn Hoàng Bảo Minh | 15/04/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 21 | 8A13 | Vũ Nguyễn Trà My | 25/09/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 22 | 8A13 | Ngô Thanh Ngân | 18/04/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 23 | 8A13 | Nguyễn Phạm Hồng Ngân | 02/08/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 24 | 8A13 | Phan Trần Bảo Ngọc | 19/10/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 25 | 8A13 | Lê Đình Nguyên | 18/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A7 | |
| 26 | 8A13 | Võ Văn Khôi Nguyên | 23/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 27 | 8A13 | Dương Minh Nhật | 18/03/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A13 | |
| 28 | 8A13 | Võ Xuân Nhi | 07/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 29 | 8A13 | Đào Ý Nhị | 17/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A14 | |
| 30 | 8A13 | Trần Đại Phát | 27/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 31 | 8A13 | Lê Duy Quang | 02/05/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A2 | |
| 32 | 8A13 | Nguyễn Ngọc Quý | 07/08/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 33 | 8A13 | Bùi Lâm Minh Tâm | 12/12/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 34 | 8A13 | Phạm Phước Thành | 06/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 35 | 8A13 | Phan Thị Thu Thảo | 21/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 36 | 8A13 | Nguyễn Uy Thuỷ | 06/01/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 37 | 8A13 | Nguyễn Ngọc Thy | 06/07/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A7 | |
| 38 | 8A13 | Nguyễn Trung Tín | 09/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 39 | 8A13 | Mai Thùy Trang | 08/03/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 40 | 8A13 | Nguyễn Thành Trí | 23/09/2010 | Nam | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 41 | 8A13 | Trần Chức Trí | 20/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 42 | 8A13 | Nguyễn Thị Ánh Tuyết | 23/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 43 | 8A13 | Nguyễn Cẩm Thảo Vân | 10/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 44 | 8A13 | Nguyễn Lê Vy | 10/02/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 45 | 8A13 | Huỳnh Thị Tuyết Xuân | 27/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A14 | |
| 46 | 8A13 | Phạm Hoàng Yến | 14/04/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 47 | 8A13 | Trần Hữu Đức Anh | 6/1/2011 | Nam | | | | |
| 48 | 8A13 | Phạm Quang Tuấn | 06/08/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

**UBND THÀNH PHỐ BẾN CÁT**

**TRƯỜNG THCS THỚI HÒA** **LỚP 8A14**

| TT | LỚP | Họ và Tên | Ngày sinh | Nữ | Học lực/ KQHT năm trước | Hạnh kiểm / KQRL năm trước | Lớp năm trước | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 8A14 | Hà Phan Lan Anh | 11/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A5 | |
| 2 | 8A14 | Nguyễn Hoàng Minh Anh | 04/12/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A8 | |
| 3 | 8A14 | Trần Ngọc Anh | 01/12/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A12 | |
| 4 | 8A14 | Nguyễn Thế Bảo | 23/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 5 | 8A14 | Lưu Thanh Dung | 13/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A5 | |
| 6 | 8A14 | Nguyễn Phạm Duy | 23/09/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A11 | |
| 7 | 8A14 | Trần Quốc Đại | 01/01/2009 | Nam | Đạt | Tốt | 7A11 | |
| 8 | 8A14 | Đào Thành Đạt | 25/02/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A11 | |
| 9 | 8A14 | Bùi Quang Hà | 08/10/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A4 | |
| 10 | 8A14 | Lê Thị Thanh Hà | 10/01/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 11 | 8A14 | Phan Bảo Hân | 16/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 12 | 8A14 | Nguyễn Thanh Hà | 13/01/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A6 | |
| 13 | 8A14 | Trương Đăng Hoà | 21/10/2010 | Nam | Chưa Đạt | Khá | 8A4 | |
| 14 | 8A14 | Nguyễn Duy Hùng | 19/07/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 15 | 8A14 | Huỳnh Trần Khánh Hưng | 08/03/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A3 | |
| 16 | 8A14 | Nguyễn Quốc Hưng | 05/04/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A14 | |
| 17 | 8A14 | Hồ Văn Kha | 05/04/2010 | Nam | Đạt | Tốt | 7A9 | |
| 18 | 8A14 | Hoàng Ngọc Thúy Lam | 21/12/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 19 | 8A14 | Lê Thị Khánh Linh | 01/12/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A8 | |
| 20 | 8A14 | Vũ Phương Linh | 11/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 21 | 8A14 | Đặng Duy Mạnh | 25/07/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A10 | |
| 22 | 8A14 | Nguyễn Hoàng Kim Ngân | 12/06/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A12 | |
| 23 | 8A14 | Phan Trần Kim Ngân | 30/08/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A5 | |
| 24 | 8A14 | Khuất Nguyễn Bảo Ngọc | 04/07/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 25 | 8A14 | Lê Hà Bảo Nguyên | 29/08/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A13 | |
| 26 | 8A14 | Phạm Hoàng Nguyên | 17/03/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 27 | 8A14 | Nguyễn Thị Phương Nhi | 21/03/2011 | Nữ | Đạt | Khá | 7A12 | |
| 28 | 8A14 | Dương Bảo Như | 16/12/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 29 | 8A14 | Lê Nguyễn Nguyên Phát | 08/05/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A6 | |
| 30 | 8A14 | Huỳnh Hữu Phước | 19/09/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 31 | 8A14 | Trần Nhật Quân | 21/03/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A3 | |
| 32 | 8A14 | Nguyễn Phương Quyên | 21/11/2011 | Nữ | Đạt | Khá | 7A8 | |
| 33 | 8A14 | Hồ Như Quỳnh | 13/09/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 34 | 8A14 | Lê Tú Tài | 29/08/2011 | Nam | Đạt | Khá | 7A7 | |
| 35 | 8A14 | Tô Nguyễn Thành Thái | 10/10/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 36 | 8A14 | Lương Phương Thảo | 17/04/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A8 | |
| 37 | 8A14 | Lê Văn Thắng | 05/09/2011 | Nam | Khá | Tốt | 7A2 | |
| 38 | 8A14 | Nguyễn Thị Hoài Thương | 01/01/2011 | Nữ | Đạt | Tốt | 7A13 | |
| 39 | 8A14 | Phan Mỹ Tiên | 10/05/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A13 | |
| 40 | 8A14 | Đỗ Thảo Trang | 01/08/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A7 | |
| 41 | 8A14 | Nguyễn Bảo Trâm | 04/06/2011 | Nữ | Đạt | Khá | 7A5 | |
| 42 | 8A14 | Tôn Ngọc Bảo Trân | 20/08/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 43 | 8A14 | Nguyễn Đức Trí | 24/08/2011 | Nam | Tốt | Tốt | 7A4 | |
| 44 | 8A14 | Trần Chúc Trọng | 16/02/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 45 | 8A14 | Nguyễn Thị Ngọc Tuyền | 29/09/2011 | Nữ | Khá | Tốt | 7A9 | |
| 46 | 8A14 | Trần Thị Phương Vy | 18/11/2011 | Nữ | Tốt | Tốt | 7A8 | |
| 47 | 8A14 | Võ Hoàng Vinh | 15/3/2011 | Nam | | | | |
| 48 | 8A14 | Phan Văn Tường | 27/07/2011 | Nam | Đạt | Tốt | 7A14 | |
| 49 | | | | | | | | |
| 50 | | | | | | | | |

| Lớp | SS |
|---|---|
| 8A1 | 29 |
| 8A2 | 48 |
| 8A3 | 48 |
| 8A4 | 48 |
| 8A5 | 48 |
| 8A6 | 49 |
| 8A7 | 48 |
| 8A8 | 48 |
| 8A9 | 48 |
| 8A10 | 49 |
| 8A11 | 49 |
| 8A12 | 48 |
| 8A13 | 48 |
| 8A14 | 48 |
| Tổng | 656 |

627 48.23077